PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG



TÀI LIỆU HỌC TẬP

Tài liệu bắt buộc

- TS Dang Cong Trang - giao trinh PLDC 2019

- Lê Thị Kim Dung, Lê Ngọc Đức, Lê Học Lâm (2010), *Giáo trình pháp luật đại cương*, NXB Lao động xã hội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Giáo trình pháp luật đại cương*, Nxb Đại học Sư phạm.

Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Minh Đoan (2010), Giáo trình lý luận nhà nước và pháp luật, Nxb Chính trị Quốc gia.
- Phạm Duy Nghĩa (2011), *Pháp luật đại cương*, Nxb Công an nhân dân.
- Trường Đại học Luật Hà Nội (2012), Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Nxb Công an nhân dân.

BÀI 2 NHỮNG VÁN ĐỀ CHUNG VỀ PHÁP LUẬT

NỘI DUNG

- 1. Nguồn gốc của pháp luật
- 2. Bản chất của pháp luật
- 3. Thuộc tính của pháp luật
- 4. Chức năng của pháp luật
- 5. Hình thức của pháp luật
- 6. Các mối liên hệ của pháp luật
- 7. Pháp chế xã hội chủ nghĩa (XHCN)

Pháp luật được hình thành như thế nào?

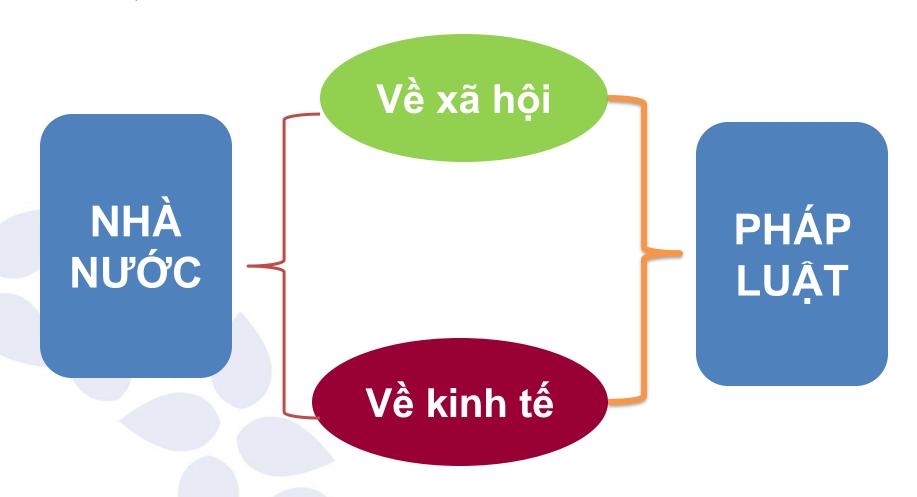
Quan điểm phi Mác – xít về nguồn gốc pháp luật

Quan điểm của Chủ nghĩa Mác – Lênin về nguồn gốc pháp luật

1.1 Quan điểm phi Mác-xít



1.2 Quan điểm Mác-xít



1.2 Quan điểm Mác-xít

NHÀ NƯỚC Thừa nhận **tập quán pháp**

Thừa nhận *án lệ*

Ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới PHÁP LUẬT

Pháp luật là *hệ thống các quy tắc xử sự chung* do NN *ban hành hoặc thừa nhận* và đảm bảo thực hiện, thể hiện ý chí của giai cấp thống trị nhằm *điều chỉnh* các quan hệ xã hội

2. Bản chất của pháp luật

Tính giai cấp

Ý chí của giai cấp thống trị

Phù hợp với lợi ích của giai cấp thống trị

Bảo vệ, củng cố lợi ích, địa vị của giai cấp thống trị

Ý chí của giai cấp khác trong xã hội

Bảo vệ lợi ích xã hội

Điều chỉnh hành vi của chủ thể trong xã hội

Thể hiện tính công bằng, khách quan

Bản chất của pháp luật

Tính xã hội

3. Thuộc tính của pháp luật

Tính quy phạm phổ biến

- Chuẩn mực cho hành vi;
- Điều chỉnh QHXH cơ bản, điển hình.

Tính xác định chặt chế về hình thức

- Thể hiện bằng hình thức;
- Ngôn ngữ rõ ràng, chính xác.

Tính được đảm bảo bằng nhà nước

- Đảm bảo về nội dung;
- Khả năng tổ chức thực hiện pháp luật.

4. Chức năng của pháp luật

Chức năng điều chỉnh

Chức năng bảo vệ

Chức năng giáo dục

5. Hình thức của pháp luật

Tập quán pháp

Nhà nước thừa nhận tập quán trong XH

PL chủ nô, PL phong kiến

Án lệ

Nhà nước thừa nhận quyết định, bản án đã có hiệu lực

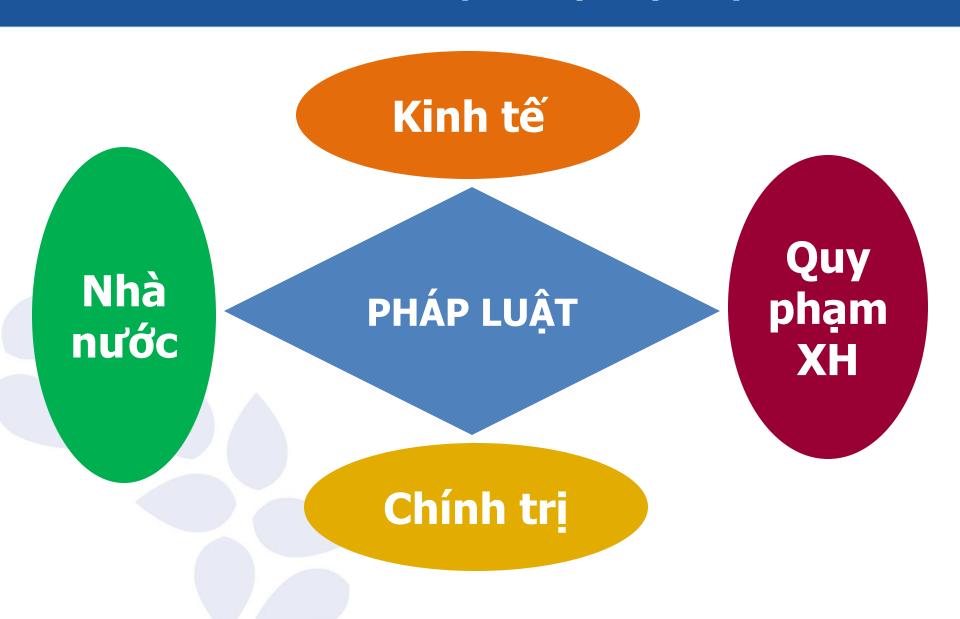
Trường phái PL Anh - Mỹ

Văn bản QPPL

Văn bản dọ CQNN có thẩm quyền ban hành

Trường phái PL Châu Âu lục địa

6. Các mối liên hệ của pháp luật



7. Pháp chế XHCN

Pháp chế XHCN là chế độ đặc biệt của đời sống chính trị – xã hội, trong đó mọi cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, nhân viên nhà nước, nhân viên của các tổ chức xã hội và mọi công dân đều phải tuân thủ pháp luật một cách nghiêm chỉnh, triệt để, chính xác.

7. Pháp chế XHCN

Các nguyên tắc cơ bản của pháp chế XHCN

- Tôn trọng tính tối cao của Hiến pháp và luật;
- ➤Đảm bảo tính thống nhất trên quy mô toàn quốc;
- CQNN có thẩm quyền phải hoạt động tích cực, chủ động và có hiệu quả;
- ➤ Không tách rời pháp chế với văn hóa.

7. Pháp chế XHCN

Các biện pháp tăng cường pháp chế XHCN

Tăng cường công tác xây dựng pháp luật

Tăng cường công tác tổ chức thực hiện pháp luật

Phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh hành vi vi phạm pháp luật

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

- Pháp luật chưa tồn tại trong xã hội nào sau đây?
- a. Xã hội phong kiến
- b. Xã hội cộng sản nguyên thủy
- c. Xã hội Tư bản chủ nghĩa
- d. Xã hội Chiếm hữu nô lệ

Việc nhà nước thừa nhận một số quyết định của cơ quan xét xử trước đây làm mẫu để giải quyết các vụ việc tương tự xảy ra về sau gọi là hình thức pháp luật:

- a. Luật lệ pháp
- b. Tiền lệ pháp
- c. Văn bản quy phạm pháp luật
- d. Tập quán pháp

- Khẳng định nào sau đây là ĐÚNG khi nghiên cứu về pháp luật?
- a. Mọi chuẩn mực đạo đức sẽ được Nhà nước cụ thể hóa thành pháp luật
- b. Mọi hành vi phù hợp với pháp luật thì phù hợp với đạo đức
- c. Mọi hành vi phù hợp với đạo đức thì chưa chắc phù hợp với pháp luật
- d. Mọi hành vi phù hợp với đạo đức thì phù hợp với pháp luật

- Tính cưỡng chế + tính quy phạm phổ biến + tính xác định chặt chẽ về nội dung và hình thức là nội dung của
- a. Khái niệm pháp luật
- b. Chức năng của pháp luật
- c. Bản chất pháp luật
- d. Thuộc tính cơ bản của pháp luật

- Luật giao thông đường bộ 2008 quy định người đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm. Quy định này thể hiện:
- a. Tính chất chung của pháp luật
- b. Tính quy phạm phổ biến của pháp luật
- c. Tính phù hợp của pháp luật d.Tính phổ biến rộng rãi của pháp luật

Khoản 3 Điều 69 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014 quy định "cha mẹ không được xúi dục, ép buộc con làm việc trái pháp luật, đạo đức xã hội" là thể hiện mối quan hệ:

- a. Giữa gia đình với đạo đức
- b. Giữa pháp luật với đạo đức
- c. Giữa đạo đức với xã hội
- d. Giữa gia đình với pháp luật

Cơ quan nào có thẩm quyền ban hành loại văn bản nào, tên văn bản là gì... đều được quy định trong Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, điều này là thể hiện thuộc tính nào của pháp luật:

- a. Tính cụ thể của pháp luật
- b. Tính rõ ràng của pháp luật
- c. Tính xác định chặt chế về mặt hình thức của pháp luật
- d. Tính trình tự ban hành của pháp luật

- Việc tòa án thường đưa các vụ án đi xét xử lưu động thể hiện chủ yếu chức năng nào của pháp luật:
- a. Chức năng điều chỉnh các quan hệ xã hội
- b. Chức năng bảo vệ các quan hệ xã hội c. Chức năng giáo dục pháp luật
- d. Chức năng xét xử

Pháp luật được thực hiện chủ yếu bởi cơ quan nào sau đây:

- a. Quốc hội
- b. Chính phủ
- c. Hội đồng nhân dân
- d. Đảng Cộng sản Việt Nam

Nhà nước ban hành pháp luật để điều chỉnh các quan hệ xã hội:

- a. Chủ yếu, quan trọng
- b. Điển hình, quan trọng
- c. Phổ biến, điển hình
- d. Tất cả các quan hệ xã hội